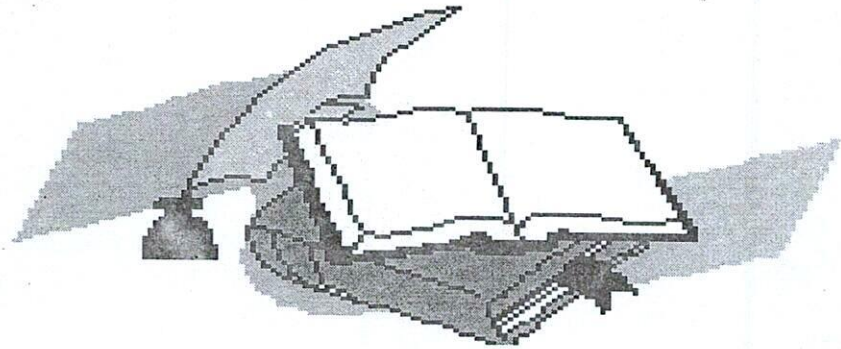


PHÒNG GD ĐT HUYỆN ĐẠI LỘC
TRƯỜNG TH&THCS ĐẠI TÂN

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2024-2025**



Đại Tân, tháng 8/2024

Số: 53 /KH-TH&THCSĐT

Đại Tân, ngày 12 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG Năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và đào tạo về Ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-UBND của Bộ GD&ĐT ngày 01 tháng 8 năm 2024 về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Quyết định số 1898/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; công văn số 289/PGDĐT ngày 14/8/2024 của phòng GD&ĐT Đại Lộc về việc thực hiện khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 cấp tiểu học, Căn cứ Công văn số 303./PGDĐT-THCS ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đại Lộc về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Chi bộ trường TH &THCS Đại Tân nhiệm kỳ 2022 – 2025,

Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đại Tân xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 với những nội dung cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM VỀ TÌNH HÌNH

1. Bối cảnh bên ngoài:

1.1. Thời cơ:

- Chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục đang tạo cơ hội để nhà giáo tiếp cận với nội dung, phương pháp giáo dục mới, thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Có được sự quan tâm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương; sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời của phòng GD&ĐT huyện Đại Lộc.

- Cơ chế phân cấp, dân chủ, tự chủ và tự chịu trách nhiệm.

- Sự hoàn thiện của các văn bản pháp quy về công tác giáo dục.

- Chủ trương xã hội hoá giáo dục cũng góp phần tạo nên nhà trường được phát triển toàn diện.

- Ban đại diện CMHS luôn sát cánh và ủng hộ nhiệt tình về mặt tinh thần đối với các phong trào của nhà trường.

- Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường trong việc chọn lựa nội dung, xây dựng kế hoạch chuyên môn.

- Sự phát triển mạnh mẽ của CNTT 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh đã nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CTGDPT.

1.2. Thách thức:

3. Định hướng xây dựng kế hoạch

3.1. Qui mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2023-2025

Khối	Kế hoạch		Đầu năm		Đến thời điểm 15/8/2024								
					Số lớp p	HS	Tăng Giảm so với KH	Trong đó					Lư u ba n
	Số lớp p	HS	C. Đến	Huy động g lại				C.Đ i	Chế t				
Cấp TH													
1	2	63	2	63	2	63						03	0
2	2	63	2	67	2	67	+4	4					
3	2	68	2	66	2	66	-2			2			
4	3	74	3	74	3	73	-1			1			
5	2	71	2	67	2	67	-4			4			
TC	11	339	11	334	11	336	-3	4		7			
THCS													
6	2	79	2	70	2	69	-10			10			
7	2	81	2	82	2	82	+1	1					
8	2	61	2	63	2	63	+2						
9	2	49	2	49	2	49							
TC	8	270	8	264	8	263	-7	1		10			
Toàn trường	19	601	19	601	19	599	-10	5		17		3	0

Bố trí phòng học, phòng học bộ môn, phòng chức năng

Phòng cấp THCS:

Phòng	1	2	3	4	5	6	7	8
Lớp	KHTN 2	KHTN 1	TB-TV	Tin học	6/2, 8/2	6/1, 8/1	7/2, 9/2	7/1, 9/1

Phòng học cấp Tiểu học.

Phòng		1	2	3			
Lớp	Tin học	Tiếng anh 2	5A	5B			
Phòng	4	5	6	7	8	9	10

Lớp	KH-CN (Phụ đạo)	Phụ đạo	4A	4B	4C	3A	3B
Phòng	11	12	13	14	15	16	17
Lớp	2A	2B	1A	1B	Tiếng anh 1	Nghệ thuật	Âm nhạc

Phòng chức năng:

THCS: Phòng Thư viện- Đọc, Phòng Thiết bị, Phòng Y tế, Tổ XH, Tổ TN, Phòng KT-VT, Phòng PHT, HT- tiếp CD, Phòng Kho, Phòng Nghỉ GV 1, 2.

Tiêu học: Phòng Hội trường, Phòng Truyền thống, Phòng PHT, Phòng Công đoàn, Phòng tư vấn khuyết tật, Phòng Thiết bị, phòng nghỉ GV, Phòng Thư viện, Phòng Đoàn - Đội.

Định hướng thực hiện chương trình phổ thông

Tiếp tục thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nhà trường kiên trì mục tiêu giáo dục là giáo dục con người toàn diện, giúp học sinh phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ.

Với phương châm giáo dục: Chương trình giáo dục phổ thông theo phương châm kế thừa các nguyên lý giáo dục nền tảng như “Học đi đôi với hành”, “Lý luận gắn liền với thực tiễn”, “Giáo dục ở nhà trường kết hợp với giáo dục ở gia đình và xã hội”.

Với nội dung giáo dục: Thông qua những kiến thức cơ bản, thiết thực, hiện đại và các phương pháp tích cực hóa hoạt động của người học, giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực mà nhà trường và xã hội kì vọng. Theo cách tiếp cận này, kiến thức được dạy học không nhằm mục đích tự thân. Nói cách khác, giáo dục không phải để truyền thụ kiến thức mà nhằm giúp học sinh hoàn thành các công việc, giải quyết các vấn đề trong học tập và đời sống nhờ vận dụng hiệu quả và sáng tạo những kiến thức đã học. Phát huy vai trò tích cực, chủ động của nhà trường trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ đồng thời gắn với vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường năng lực xây dựng, tổ chức triển khai, kiểm tra giám sát và điều chỉnh linh hoạt kế hoạch thực hiện trong phạm vi cho trách nhiệm nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018), Liên kết với Trung tâm Anh ngữ để dạy Tiếng Anh với người nước ngoài; tổ chức dạy kỹ năng sống cho các em học sinh, phối hợp với trung tâm dạy Tin học quốc tế (nếu có).

Các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện theo Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học; Văn bản số 2384/BGDĐT-GDTrH ngày 01/7/2020 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, tổ chuyên môn bổ sung, cập nhật những thông tin mới thay cho những thông tin đã cũ, lạc hậu, tích hợp các bài học có liên quan sau khi tinh giản để thiết kế bài học theo chủ đề dạy học.

Thực hiện công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025; Đề án nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng tin học cho học sinh phổ thông thành phố theo định hướng chuẩn quốc tế giai đoạn 2021 – 2030; Đề án tổng

thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016- 2020 và định hướng đến năm 2025;

Nâng cao năng lực tham mưu, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ; thông qua các hoạt động, công tác phối hợp để tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ phù hợp với nhu cầu thực tiễn. Giải quyết và tham mưu giải quyết các nhiệm vụ được giao đúng quy định và đảm bảo yêu cầu nội dung và đúng tiến độ.

Thực hiện khung chương trình môn học: Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành và Chương trình giáo dục phổ thông 2018, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và kế hoạch giảng dạy của các tổ (nhóm) chuyên môn, nhà trường duyệt kế hoạch giảng dạy cho từng môn học, hoạt động giáo dục theo quy định được tổ chức giảng dạy trong nhà trường, bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kì một cách hợp lý, khoa học.

Thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025:

+ HKI: Từ 05/9/2024 đến 18/01/2025 (18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

+ HKII: Từ ngày 20/01/2025 đến ngày 28/5/2025 (trong đó có 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác).

+ Xét hoàn thành chương trình tiểu học và tốt nghiệp THCS trước 30/5/2025

+ Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2025-2026 trước ngày 31/7/2025.

+ Các ngày nghỉ lễ, tết được thực hiện theo Bộ luật lao động và các văn bản hướng dẫn hàng năm.

* Các hoạt động khác

Nhà trường tổ chức các câu lạc bộ học thuật, năng khiếu (TĐTT, Âm nhạc, Mỹ thuật, Kỹ năng Đội, Văn học, STEM...) dành cho tất cả học sinh khối 3,4,5 6, 7, 8, 9 để tạo sân chơi cho các em, vừa phát hiện đào tạo bồi dưỡng nguồn học sinh nã g khiếu, mũi nhọn.

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tham quan hướng nghiệp, hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hội thi, các phong trào để các em phát triển năng lực và phẩm chất.

Tổ chức dạy buổi đôi với cấp tiểu học.

Tổ chức dạy phụ đạo đối với học sinh khối 9 (chuẩn bị cho công tác thi tuyển 10)

Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi khối 4 đến khối 9 tham gia khảo sát học sinh giỏi THCS và Rung chuông vàng cấp TH cấp huyện

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Mục tiêu chung

1. Chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác tham mưu và tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025 bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lí gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018);

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT.

4. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học; coi trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học

Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; tăng cường phân cấp quản lí, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

Phát huy nguồn lực hiện có, thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục đúng qui định nhằm triển khai có kết quả các chương trình, đề án, kế hoạch của địa phương.

6. Thực hiện chuyển đổi số trong các hoạt động chuyên môn

Tổ chức tập huấn về nhận thức, kỹ năng nghiệp vụ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với các hoạt động chuyên môn.

Thực hiện các giải pháp nhằm bảo đảm các điều kiện tối thiểu về hạ tầng kỹ thuật; đầu tư, mua sắm trang thiết bị, sử dụng phần mềm quản lí dạy học.

Xây dựng kế hoạch, xác định lộ trình thực hiện bài giảng e-learning tương tác theo chương trình môn học thuộc chương trình giáo dục phổ thông, hiệu trưởng nhà trường phân công các tổ/nhóm chuyên môn và quy định cách thức phê duyệt học liệu số để xây dựng kho học liệu số tại đơn vị theo lộ trình sau:

+ Xây dựng kho học liệu số theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cho các môn học, lớp học đến tháng 12 năm 2024.

Huy động nguồn trí tuệ, sức sáng tạo của các nhà giáo trong đổi mới nội dung và đổi mới phương pháp dạy học thúc đẩy khả năng tự học, học theo hướng dẫn và hướng đến học tập suốt đời cho người học.

Nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động dạy, học cho giáo viên và học sinh.

7. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đối với học sinh

a. Cấp THCS: (Phụ lục kèm theo); Trong đó các chỉ số cần đạt

- Lên lớp thẳng 100%.

Năng lực: Tốt: 30,41%; - Khá: 40,30%; - Đạt: 29,27%; - Chưa đạt: 0%

Phẩm chất: Tốt: 95,81% - Khá: 4,18% - Đạt: 0% - Chưa đạt: 0%

Không có học sinh bỏ học.

Tốt nghiệp THCS: 100%.

Học sinh giỏi cấp huyện: 22 giải

Học sinh giỏi cấp tỉnh: Ít nhất 02 giải

Tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT đạt 80%.

Tổ chức hoạt động hướng nghiệp: huy động từ 90% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.

Cấp Tiểu học: (Phụ lục kèm theo); Trong đó các chỉ số cần đạt

- 100% học sinh hoàn thành chương trình lớp học, trong đó học sinh đạt loại xuất sắc trên 40%, loại hoàn thành tiêu biểu trên 30%.

Các phẩm chất, năng lực: 100 % xếp loại đạt trở lên.

Không có học sinh bỏ học.

Hoàn thành chương trình TH: 100%.

Học sinh tham gia Hội thi giao lưu Olympic Tiếng Anh, rung chuông vàng lớp 4, 5 cấp huyện có đạt giải. HS tham gia đầy đủ các môn thi hoạt động ngoài giờ lên lớp cấp huyện và đoạt giải.

Ngoài ra:

Vận động 100% học sinh tham gia Bảo hiểm y tế.

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh 1 lần/năm học.

Tổ chức thực hiện đối thoại giữa cán bộ quản lý nhà trường với học sinh ít nhất 01 lần/học kỳ.

2.2. Đối với giáo viên

Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 16 GV. Trong đó: TH: 10 GV; THCS: 06 GV

Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 01 GV. Trong đó: TH: 01 GV;

Lao động Tiên tiến: 100%; Chiến sĩ thi đua: 20% CB-GV-NV đạt LĐTT.

Chuyên đề đổi mới Phương pháp dạy học (THCS): 16/: Ít nhất 04 chuyên đề/HK/tổ/ năm.

Dạy học theo NCBH – (THCS): Mỗi môn 1 lần/HK; Tiểu học: Mỗi GV 1 lần/ 1 HK 100% giáo viên tổ chức thực hiện nội dung đổi mới hoạt động chuyên môn; tổ chức các hoạt động giáo dục đảm bảo theo kế hoạch dạy học bộ môn; một chuyên đề, biện pháp, sáng kiến dạy học các cấp và tham gia 100% các hoạt động phong trào, hội thi, cuộc thi về chuyên môn thuộc lĩnh vực phụ trách hoặc được phân công.

100% giáo viên có đủ sách nghiệp vụ, tham khảo.

100% giáo viên lên lớp sử dụng đồ dùng dạy học.

Đảm bảo 100% giáo viên, học sinh có đủ thiết bị dạy học đáp ứng chương trình GDPT 2018 và chương trình hiện hành.

100% giáo viên xếp loại chuẩn nghề nghiệp từ mức Khá trở lên.

100% GV đạt chuẩn đào tạo Đại học trở lên và tham gia bồi dưỡng theo đúng lộ trình.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

Cập nhật cơ sở dữ liệu đầy đủ, chính xác, đúng thời gian.

Đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh.

Giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn; có mô hình nhà vệ sinh cho học sinh và giáo viên đảm bảo sạch, đẹp, thân thiện, hiện đại.

Tổ chức chuyên đề giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giới tính, phòng chống bạo lực học đường cho học sinh, giáo dục cách phòng chống xâm hại cho học sinh, ít nhất 01 lần/học kỳ.

Tiếp tục duy trì sinh hoạt CLB thể thao, Tiếng Anh, Đội và mở rộng các câu lạc bộ STEM, Văn học...

Đẩy mạnh cải cách hành chính, công vụ tại nhà trường.

Phân đấu học sinh được phổ cập bơi tăng cao so với năm học trước.

Thực hiện Đề án nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh theo định hướng chuẩn Quốc tế Giai đoạn 2021 – 2030; Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2019 – 2025.

2.3. Đối với đoàn thể và tổ chức khác

Giữ mối quan hệ chặt chẽ với Đảng uỷ xã Đại Tân trong công tác đảng, với chính quyền địa phương trong việc đảm bảo an toàn trường học, các đoàn thể khác như Mặt trận Tổ quốc, hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên trong các phong trào thi đua yêu nước, các hội thi, công tác đoàn thể.

Phối hợp Chi hội khuyến học, Hội khuyến học địa phương thực hiện công tác khuyến học, hỗ trợ cho các đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhằm đảm bảo không có trường hợp học sinh vì hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường.

Thực hiện đối thoại lãnh đạo nhà trường với học sinh, với cha mẹ học sinh ít nhất 1 lần/năm học để lắng nghe tiếng nói học sinh, tâm tư, nguyện vọng của phụ huynh.

2.4. Tập thể nhà trường

Thực hiện đảm bảo qui chế dân chủ trong trường học, các công khai theo qui định. Lắng nghe và phản hồi ý kiến của đội ngũ.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện Chương trình GDPT

1.1. Cơ sở vật chất:

*** Chỉ tiêu**

- Bố trí đảm bảo 01 phòng học/1 lớp học, 02 phòng dạy Tiếng Anh, 01 phòng dạy Mỹ Thuật, 01 phòng dạy Âm nhạc, 01 phòng dạy tin (cấp tiểu học). Bố trí 01 phòng học/02 lớp, 01 phòng tin, 02 phòng thí nghiệm thực hành (cấp THCS) các phòng làm việc, các phòng chức năng khác theo quy định

- Trang bị đảm bảo tài liệu, thiết bị cần thiết phục vụ công tác dạy học tại trường

*** Biện pháp**

- Tham mưu UBND xã Đại Tân, Phòng GDĐT trình các cấp có thẩm quyền thực hiện có hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025.

- Tham mưu hỗ trợ và bố trí kinh phí để thực hiện mua sắm thiết bị dạy học đảm bảo thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT.

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định (Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018; Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020; Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020.).

1.2. Đội ngũ:

a. Lãnh đạo, quản lý nhà trường

+ Hiệu trưởng:	1
+ Phó hiệu trưởng:	2
+ Tổng phụ trách Đội:	1

Tổ chuyên môn

Tổ chức các bộ phận và tổ chuyên môn

Tổ văn phòng gồm: 2 nhân viên bảo vệ, 1 nhân viên kế toán, 1 nhân viên y tế.

Tổ chuyên môn:

Stt	Tổ chuyên môn	Số lượng	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Tổ xã Hội	08	Nguyễn Thị Thắm	TTCM	
2	Tổ Tự nhiên	09	Lào Thị Niê	TTCM	TB
3	Tổ 1,2,3	07	Nguyễn Thị Lại	TTCM	
4	Tổ 4,5	08	Nguyễn Đăng Hùng	TTCM	TV
5	Tổ Môn chuyên	04	Lê Phước Tài	TTCM	Tin-TPT-T.anh

Giáo viên

+ Giáo viên: 33 (Trong đó bố trí 01 GV làm TPT)

Trong đó: THCS: 16; (Biên chế: 14; HĐ: 02: Tiếng anh, Sinh học)

Tiểu học: 17 (biên chế 13, HĐ: 04)

* Số lượng GV ở từng môn

TT	Môn	Tổng	Số GV biên chế	Số GV hợp đồng	Ghi chú
1	Nhiều môn TH	11	07	04	
2	Tiếng Anh	04	03	01	TH: 02
3	Thể dục	02	02	0	TH: 01
4	Âm nhạc	02	02	0	TH: 01
5	Mỹ thuật	01	01	0	TH: 01
6	Tin học	02	02	0	TH: 01
7	Toán	02	02	0	
8	Lý	01	01	0	
9	Hóa	01	01	0	
10	Sinh học	01	0	01	
11	Ngữ Văn	02	02	0	
12	Lịch sử	01	01	0	
13	Địa lí	01	01	0	
14	GDCD	01	01	0	
15	Công nghệ	01	01	0	
Tổng cộng		33	27	06	

Nhân viên: + Nhân viên: 07 gồm: [01 Kế toán, 01 thiết bị, 01 Văn thư, 01 Thư viện, (01 Y tế (HĐ); 02 Bảo vệ)]

Thiết bị dạy học:

- Bố trí đảm bảo 01 phòng học/1 lớp học, 02 phòng dạy Tiếng Anh, 01 phòng dạy Mỹ Thuật, 01 phòng dạy Âm nhạc, 01 phòng dạy tin (cấp tiểu học). Bố trí 01 phòng học/02 lớp, 01 phòng tin, 02 phòng thí nghiệm thực hành (cấp THCS) các phòng làm việc, các phòng chức năng khác theo quy định

2. Tổ chức thực hiện Chương trình GDPT đảm bảo hiệu quả chất lượng

2.1. Cấp tiểu học.

- Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Tăng cường các hoạt động

thực hành, hoạt động trải nghiệm, kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 tại đơn vị gắn với việc thực hiện quy hoạch, sắp xếp lại các lớp học đảm bảo tính hiệu quả cao nhất, phù hợp với nhiệm vụ giáo dục tại địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (9 buổi/ tuần), số lượng tiết học mỗi ngày 7 tiết cho tất cả các khối lớp từ 1 đến 5.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh sau mỗi chủ đề bài học, mỗi hoạt động, tạo cơ hội phát triển năng lực thực tiễn cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch tập huấn, nâng cao nhận thức, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong giáo viên về chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018.

- Tạo dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện để tất cả các em học sinh đều cảm nhận được "Mỗi ngày đến trường là một ngày vui". Tạo điều kiện tốt nhất để mỗi học sinh được học tập, rèn luyện nhằm phát triển tối đa các phẩm chất và năng lực, đảm bảo khi Hoàn thành Chương trình Tiểu học ở nhà trường, các em phải là những người có đạo đức, có sức khỏe, yêu quê hương đất nước, có lòng tự hào dân tộc, có các kỹ năng sống cơ bản theo lứa tuổi, có kiến thức chắc chắn để học tốt ở bậc học sau.

- Tổ chức dạy học theo nội dung, phương pháp, chương trình GDPT 2018 ở tất cả các khối lớp từ 1-5.

- Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/06/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học; Căn cứ Công văn 1338/SGDĐT-GDTH ngày 28/06/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học; Căn cứ Công văn 162/PGDĐT-TH ngày 5/8/2021 về việc hướng dẫn lập kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục cho từ khối lớp học. Các tổ chuyên môn lập kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục ở tất cả các khối lớp từ 1-5. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế theo khung thời gian 35 tuần thực học (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần).

- Các tổ chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi tổ phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh; tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp tổ và được Hiệu trưởng duyệt trước khi thực hiện.

Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục.

TT	Môn học	Số tiết học của từng môn Lớp 1	Số tiết học của từng môn Lớp 2	Số tiết học của từng môn Lớp 3	Số tiết học của từng môn Lớp 4	Số tiết học của từng môn Lớp 5

		HK 1	HK 2	CN	HK1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN
I/. Môn học bắt buộc																
1	TV	216	204	420	180	170	350	126	119	245	126	119	245	126	119	245
2	T	54	51	105	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175
3	TN- XH	36	34	70	36	34	70	36	34	70						
4	KH										36	34	70	36	34	70
5	LS & ĐL										36	34	70	36	34	70
6	ĐĐ	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
7	ÂN	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
8	MT	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
9	GD TC	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
10	HĐ TN	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
11	T. Anh							72	68	140	72	68	140	72	68	140
12	Tin học/ CN							36	34	70	36	34	70	36	34	70
II. Môn học tự chọn																
1	T. Anh	36	34	70	36	34	70									
III. Chương trình tăng cường mở rộng																
1	AT GT, Mắt , ĐT V	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
2	LT, LT V	54	51	105	54	51	105	36	34	70						
3	KN	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35

S																
Tổng số tiết	576	544	1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544	1120	
Số tiết/ tuần Cả năm học	32 tiết/ tuần 1120 tiết/ 35 tuần			32 tiết/ tuần 1120 tiết/ 35 tuần			32 tiết/ tuần 1120 tiết/ 35 tuần			32 tiết/ tuần 1120 tiết/ 35 tuần			32 tiết/ tuần 1120 tiết/ 35 tuần			

2.2. Cấp THCS

a. Phương án giáo dục bộ môn học kì 1- năm học 2024-2025

T	T	Môn học	Phân môn	Học kì 1(18 tuần)							
				Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9	
				Số tiết /tuần	Số tiết /HK	Số tiết /tuần	Số tiết /HK	Số tiết /tuần	Số tiết /HK	Số tiết /tuần	Số tiết /HK
1		Toán		4	72	4	72	4	72	4	72
2		Ngữ Văn		4	72	4	72	4	72	4	72
3		Ngoại ngữ		3	54	3	54	3	54	3	54
4		Công dân		1	18	1	18	1	18	1	18
5	LS-ĐL	Lịch sử	9 tuần đầu 1→9=1;	54	9 tuần đầu 1→9 =2;	54	9 tuần đầu 1→9 =2;	54	9 tuần đầu 1→9 =1	54	9 tuần đầu 1→9 =1
			9 tuần sau 10→18 =2		9 tuần sau 10 →18=1		9 tuần sau 10 →18=1		9 tuần sau 10 →18=2		
		9 tuần đầu 1→9=2;	9 tuần đầu 1→9=1		9 tuần đầu 1→9 =1;		9 tuần đầu 1→9 =2;				
		9 tuần sau	9 tuần sau		9 tuần sau		9 tuần sau				

			10→18 =1		10→18=2		10→18=2		10→18= 1	
6	KHT N	Dạy theo tuyến tính	78	8 Tuần đầu	1	72	1	72	8 tuần đầu	1
				1→8 = 2;					1→8 =1	
				9 tuần sau					10 tuần đầu	
				9→18 =1					9→18 =2	
				13Tuần đầu					8 tuần đầu	
1→13=2;	1→8 =2									
5 tuần sau	10 tuần đầu									
14→18 =1	9→18 =1									
8 Tuần đầu	13Tuần đầu									
1→8 =1;	1→13=1;									
9 tuần sau	5 tuần sau									
9→18 =2	14→18 =2									
7	Công nghệ		1	18	1	18	2	36	1	18
8	Tin học		1	18	1	18	1	18	1	18
9	GDT C		2	36	2	36	2	36	2	36
10	Nghệ thuật	Âm nhạc	1	18	1	18	1	18	1	18
		Mỹ thuật	1	18	1	18	1	18	1	18
11	HĐT N-HN		3	54	3	54	3	54	3	54
12	GDD P		1	18	1	18	1	18	1	18
	Tổng		29	528	29	522	30	522		

b. Phương án giáo dục bộ môn học kì 2- năm học 2024-2025

TT	Môn học	Phân môn	Học kì II(17 tuần)							
			Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9	
			Số tiết /Tuần	Số tiết /HK	Số tiết /Tuần	Số tiết /HK	Số tiết /Tuần	Số tiết /HK	Số tiết /Tuần	Số tiết /HK
1	Toán		4	68	4	68	4	68	4	68
2	Ngữ Văn		4	68	4	68	4	68	4	68
3	Ngoại ngữ		3	51	3	51	3	51	3	51
4	Công dân		1	17	1	17	1	17	1	17
5	LS-ĐL	Lịch sử	8 tuần đầu 19→26=2;	51	8 tuần đầu 19→26=1;	51	8 tuần đầu 19→26=1	51	8 tuần đầu 19→26=2;	51
			9 tuần sau 27→35=1		9 tuần sau 27→35=2		9 tuần sau 27→36=2		9 tuần sau 27→35=1	
		Địa lí	8 tuần đầu 19→26=1;		8 tuần đầu 19→26=2;		8 tuần đầu 19→26=2;		8 tuần đầu 19→26=1;	
			9 tuần sau 27→35=2		9 tuần sau 27→35=1		9 tuần sau 27→35=1		9 tuần sau 27→35=2	
6	KHTN	Dạy theo tuyến tính	62	1	68	8 Tuần đầu 19→24=2;	68	1	68	1
				1		9 tuần sau 25→35=1		15 tuần đầu		
				1		1		1		

									19→33 =2;	
									2 tuần sau 34 →35=1	
					8 Tuần đầu 19→26 =1;		6 Tuần đầu 19→24=1;		15 tuần đầu 19→33 =1;	
					9 Tuần sau 27→35 =2		11 Tuần đầu 25→35 =2		2 tuần sau 34 →35=2	
7	Công nghệ		1	17	1	17	1	17	2	34
8	Tin học		1	17	1	17	1	17	1	17
9	GDTC		2	34	2	34	2	34	2	34
10	Nghệ thuật	Âm nhạc	1	17	1	17	1	17	1	17
		Mỹ thuật	1	17	1	17	1	17	1	17
11	HĐTN- HN		3	51	3	51	3	51	3	51
12	GDĐP		1	17	1	17	1	17	1	17
	Tổng		29	487	29	493	29	510		

2.3. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học.

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
9	Vui Trung Thu	Tổ chức văn nghệ, múa lân	Tập trung toàn trường	Tuần 4	TPT	Toàn trường
10	Truyền thống nhà trường	Giáo dục truyền thống nhà trường	Sinh hoạt dưới cờ	Tuần 9	TPT	Toàn hội đồng
11	Biết ơn thầy cô	Biết ơn thầy cô giáo	Sinh hoạt dưới cờ	Tuần 11	TPT	Toàn hội đồng
12	Uống nước	Giáo dục HS	Sinh hoạt	Tuần 16	TPT	Toàn hội đồng

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
	nhớ nguồn	uống nước nhớ nguồn	dưới cờ			
1,2	Mừng Đảng, mừng xuân	Chào mừng ngày thành lập Đảng, đón xuân	Sinh hoạt dưới cờ	Tuần 22	TPT	Toàn hội đồng
3	Tiến bước lên đoàn	Năm được ý nghĩa ngày thành lập Đoàn	Sinh hoạt dưới cờ	Tuần 27	TPT	Toàn hội đồng
4	Ngày hội vui khỏe	Sinh hoạt chủ đề: Ngày hội vui khỏe	Sinh hoạt ngoài trời	Tuần 31	TPT	Toàn hội đồng
5	Nhớ ơn Bác Hồ	Giáo dục HS nhớ ơn Bác Hồ	Sinh hoạt theo chủ đề	Tuần 34	TPT	Toàn hội đồng

Đối với các môn tích hợp: Căn cứ Công văn số 2581/SGDDĐT-GDTrH ngày 24/10/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Quảng Nam về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo hướng dẫn tại Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT.

2.4. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

* Chỉ tiêu

- 100% giáo viên có kế hoạch dạy học đảm bảo các yêu cầu theo quy định;
- Mỗi Tổ chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn tại trường trên cơ sở đáp ứng các quy định hiện hành;
- Mỗi bộ phận công tác, mỗi cá nhân có kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học, kế hoạch hoạt động đảm bảo các yêu cầu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Kế hoạch phù hợp với thực tiễn tại đơn vị và có tính khả thi cao;

* Biện pháp

Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ bộ môn, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kì một cách hợp lý, khoa học; Thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường được thực hiện theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục.

a. Đối với tiểu học.

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

b. Đối với cấp THCS.

a) Đối với môn Khoa học tự nhiên

Đảm bảo việc phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kỳ phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên. Trong năm học 2024-2025, tổ chức dạy học tuyến tính đối với khối 6; dạy học song song đối với khối 7,8,9.

b) Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Chú trọng việc phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm bảo việc thực hiện kế hoạch giáo dục Khi xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức; Có sự phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

c) Đối với Nội dung giáo dục của địa phương

Phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học. Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

d) Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Tổ chức Hoạt động Trải nghiệm – Hướng nghiệp theo khung chương trình và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Số tiết trong chương trình theo quy định là 105 tiết, theo văn bản 3468/SGDĐT-GDTrH, nhà trường phân bổ 3 tiết/tuần cho 3 loại hình Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề.

Phương thức đa dạng, phong phú: diễn đàn, đóng kịch, hội thảo, hội thi, trò chơi, hoạt động tình nguyện nhân đạo, lao động công ích, tuyên truyền, khảo sát, điều tra, làm dự án nghiên cứu, sáng tạo công nghệ, nghệ thuật, tham quan, cắm trại, thực địa...

Thực hiện có chất lượng hoạt động Giáo dục hướng nghiệp cho học sinh khối 9 để góp phần đảm bảo việc phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

Giúp học sinh hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc lựa chọn nghề nghiệp tương lai; biết được một số thông tin cơ bản về định hướng phát triển kinh tế xã hội của địa phương; về thế giới nghề nghiệp, thị trường lao động; hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

Tạo điều kiện cho học sinh được tiếp cận với kiến thức nghề nghiệp, hình thành các kỹ năng và thái độ đúng đắn để chọn nghề phù hợp với cá nhân, năng lực bản thân và nhu cầu xã hội. Hiểu được ý nghĩa và tầm quan trọng của việc lựa chọn nghề nghiệp, biết cách tìm kiếm thông tin nghề, tự đánh giá năng lực bản thân và điều kiện gia đình, từ đó có ý thức chủ động và tự tin chọn được hướng đi đúng đắn sau bậc trung học cơ sở, nghề nghiệp tương lai của bản thân.

(Đính kèm Kế hoạch hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp)

e) Hoạt động ngoại khóa

Tổ chức kỉ niệm các ngày truyền thống của nhà trường, các ngày lễ với nhiều hình thức phong phú: văn nghệ, vẽ tranh, đố vui học tập, mittinh, thi TDTT,...

Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề về phòng chống xâm hại trẻ em, bình đẳng giới, sống có trách nhiệm, sống nguồn yêu thương, phòng chống bạo lực học đường, đối thoại giữa BGH nhà trường với học sinh.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong bộ môn thông qua nhiều hình thức, các hội thi sáng tác tranh nghệ thuật theo chủ đề, hội thi stem robocon, hội thi cắm hoa, hội thi vẽ tranh, hội thi hùng biện tiếng anh, hội thi lớn lên cùng sách, phát biểu cảm nghĩ về sách, hội thi kể chuyện theo sách.

Tăng cường lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền biển đảo biên giới, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường bằng hình thức tuyên truyền các em trồng và chăm sóc bồn hoa và hãy bỏ rác đúng nơi qui định, giáo dục an toàn giao thông, sức khỏe sinh sản vị thành niên... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

Tổ chức cho học sinh tại trường tham quan trải nghiệm học tập thực tế theo kế hoạch GD của trường, của Phòng và Kế hoạch giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề phổ thông mỗi năm 2 lần- Một lần ở HK1 và 1 lần ở HK2; Tổ chức cho HS lớp 9 tham gia ngày hội tư vấn, tuyển sinh, hướng nghiệp- phân luồng HS sau tốt nghiệp cấp THCS...

(Đính kèm Kế hoạch tổ chức hoạt động ngoại khóa)

g) Hoạt động các câu lạc bộ

Rà soát, hoàn thiện và sắp xếp các CLB về mặt tổ chức và định hướng các CLB đi vào hoạt động có chiều sâu. Xác định rõ mục tiêu của từng CLB để hoạt động CLB thực sự hỗ trợ tốt cho hoạt động dạy học và là sân chơi bổ ích cho học sinh.

Xây dựng hoạt động câu lạc bộ theo hai mảng chính gồm: CLB học thuật và CLB năng khiếu. Mỗi CLB có kế hoạch hoạt động riêng và được BGH phê duyệt.

(Đính kèm Kế hoạch tổ chức hoạt động CLB)

f) Nội dung giáo dục địa phương

Thực hiện theo hướng dẫn Thông tư 32 chương trình GDPT 2018; Thực hiện dạy đủ 35 tiết/khối lớp tương đương 1 tiết/1 tuần. Trên cơ sở đội ngũ giáo viên hiện có nhà trường phân công giáo viên tham gia giảng dạy chương trình GDDP tỉnh Quảng Nam đối với các khối lớp 6,7,8,9 theo các Công văn hướng dẫn của cấp trên.

- Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Quảng Nam, lớp 6 được Bộ GDĐT phê duyệt tại Quyết định số 3038/QĐ-BGDĐT ngày 01/10/2021. Nội dung tài liệu gồm 6 chủ đề được sắp xếp theo mạch các kiến thức: lịch sử truyền thống, địa lý tự nhiên, văn hóa, kinh tế hướng nghiệp, chính trị xã hội.

- Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Quảng Nam, lớp 7 được Bộ GDĐT phê duyệt tại Quyết định số 3882/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2022. Nội dung tài liệu gồm 6 chủ đề được sắp xếp theo mạch các kiến thức: lịch sử, địa lý, văn hóa, kinh tế, hướng nghiệp, nếp sống văn minh và môi trường.

Tài liệu GDĐP tỉnh Quảng Nam, lớp 8 được Bộ GDĐT phê duyệt tại Quyết định số 3362/QĐ-BGDĐT ngày 24/10/2023 về việc Phê duyệt Tài liệu GDĐP lớp 8 sử dụng trong các cơ sở giáo dục của tỉnh Quảng Nam.

(Đính kèm Kế hoạch giáo dục địa phương)

3. Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học

3.1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

*** Chỉ tiêu**

- 100% giáo viên có kế hoạch giáo dục, thực hiện giáo án vi tính khi tổ chức dạy học và hoạt động.

- Mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 04 bài giảng (giáo án) điện tử/học kỳ; khuyến khích 01 bài giảng elearning/năm học (tất cả được đưa lên website của nhà trường).

- Mỗi tổ chuyên môn trong 1 học kỳ thực hiện ít nhất 01 giải pháp đổi mới sáng tạo trong quản lý và dạy học, kiểm tra đánh giá.

- Áp dụng và đẩy mạnh dạy STEM cho học sinh

*** Biện pháp**

- Thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên đổi số theo kế hoạch của nhà trường trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học đảm bảo chất lượng và yêu cầu theo quy định.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đảm bảo thực hiện giáo dục STEM đạt chất lượng, hiệu quả và thiết thực.

- Tăng cường tham mưu các cấp quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM của nhà trường phù hợp với điều kiện của địa phương; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

a. Đối với cấp tiểu học

- Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục địa phương; giáo dục tích hợp bộ tài liệu “Chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa”; giáo dục quốc phòng và an ninh,

chương trình giáo dục An toàn giao thông ... vào các môn học và hoạt động giáo dục linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường; Tổ chuyên môn chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- Thực hiện tích hợp Giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn trong các môn học/Hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Tổ chức CRS.

b. Đối với cấp THCS

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Đối với phân môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 241/PGDĐT-THCS ngày 12/9/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở cấp THCS của Phòng GDĐT.

- Tham mưu tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

3.2. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học.

* Chỉ tiêu

- 100% học sinh được tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia, về biên giới, biển đảo, giáo dục An toàn giao thông, giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn

- Duy trì hoạt động câu lạc bộ Tiếng anh của trường 1 lần/ 1 tháng, bồi dưỡng học sinh tài năng tiếng anh tham gia cấp huyện ở mỗi cấp học đạt giải từ KK trở lên

- Thực hiện đảm bảo các hoạt động giáo dục bộ môn theo kế hoạch giáo dục đã được phê duyệt.

- Duy trì hoạt động câu lạc bộ Bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, các câu lạc bộ năng khiếu, sở thích của học sinh thường xuyên để có nguồn tham gia hội khỏe phù đồng cấp huyện đạt từ KK trở lên

* Biện pháp

- Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục Giáo dục địa phương, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học theo Quyết định số

1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, giáo dục về quyền con người...

- Triển khai thực hiện chương trình giáo dục An toàn giao thông
- Tiếp tục duy trì và phát triển mô hình thư viện thân thiện, phát triển văn hóa đọc trong nhà trường (theo Kế hoạch số 3916/KH-UBND ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh; Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019) nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

a. Tăng cường tổ chức các hoạt động hỗ trợ, nâng cao hiệu quả dạy học tiếng Anh Đối với lớp 1 và lớp 2:

Tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông.

Triển khai dạy học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 phải được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Đối với lớp 3 đến lớp 9:

Thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ Tiếng anh; bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

Sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT ngày 19/02/2024 của Bộ GDĐT

- Tăng cường các trang thiết bị dạy học ngoại ngữ cần thiết; sử dụng hiệu quả các trang thiết bị hiện có trong dạy học ngoại ngữ; chuẩn bị tốt các điều kiện để dạy học và kiểm tra đánh giá cuối kỳ có kỹ năng nghe, nói;

- Khai thác các tiện ích, phần mềm hỗ trợ dạy học ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin, phát huy tính sáng tạo, linh hoạt của giáo viên trong việc tạo ra học liệu học tập phục vụ trực tiếp cho hoạt động giảng dạy trên lớp để nâng cao hiệu quả giờ học ngoại ngữ.

- Thực hiện sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; định kỳ sinh hoạt chuyên môn để xây dựng bài học minh họa, tổ chức dạy học và dự giờ để phân tích, rút kinh nghiệm giờ dạy dựa trên phân tích hoạt động học của học sinh. Việc dự giờ, thăm lớp của giáo viên được thực hiện theo kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn;

- Tiếp tục duy trì và phát huy mô hình sinh hoạt Câu lạc bộ tiếng Anh, đảm bảo một Câu lạc bộ tiếng Anh sinh hoạt hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng dạy học và thực hành tiếng Anh; tổ chức các hoạt động ngoại khóa, giao lưu với các đơn vị trong và ngoài huyện để phát triển phong trào học và thực hành tiếng Anh cho học sinh;

- Tranh thủ nguồn hỗ trợ giáo viên từ các tổ chức hợp pháp để mời giáo viên người nước ngoài tham gia các hoạt động dạy học tiếng Anh; giao lưu kết nghĩa với các trường học trong và ngoài huyện để trao đổi, rút kinh nghiệm dạy- học tiếng Anh.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình GDPT 2018, phải có kế hoạch giáo dục nhà trường và kế hoạch giáo dục của giáo viên, giáo viên được phân công đảm nhận nội dung hoạt động nào phải có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động. Giáo viên được phân công đảm nhận các nội dung hoạt động của

chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thực hiện đúng nhiệm vụ của giáo viên thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiệm vụ của giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, cần tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực.

b. Các hoạt động thể dục thể thao, các câu lạc bộ năng khiếu, câu lạc bộ yêu thích.

Thực hiện kế hoạch tổ chức hội khỏe phù đồng cấp trường năm học 2024-2025

Tham mưu kiện toàn các quyết định thành lập các câu lạc bộ thể thao, năng khiếu, câu lạc bộ yêu thích của học sinh trong năm học 2024-2025

Khai thác tối đa các sân bóng chuyên, bóng rổ, cầu lông, bóng bàn... dụng cụ thể dục thể thao nhà trường để các câu lạc bộ sinh hoạt

Tham mưu phát động phong trào tu bổ sân bóng đá, hồ nhảy xa... phục vụ cho các câu lạc bộ sở thích, năng khiếu và học tập, rèn luyện thể dục thể thao học sinh

Phát động phong trào nuôi câu lạc bộ và tổ chức các hoạt động giao lưu

4. Thực hiện hiệu quả kiểm tra, đánh giá học sinh

*** Chỉ tiêu**

- 100% giáo viên nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông 2018 về đánh giá, xếp loại học sinh ở bộ môn, lớp phụ trách.

- 100% giáo viên thực hiện biên soạn đề kiểm tra theo hướng phát triển năng lực của học sinh, để đáp ứng xu thế phát triển giáo dục hiện nay

- 100% giáo viên thực hiện đánh giá học sinh công bằng, khách quan, coi trọng “khen hơn chê”

- 100% tổ chuyên môn tham gia xây dựng nguồn học liệu mở về câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên website của trường

- Chú trọng việc đánh giá học sinh khuyết tật đảm bảo theo hướng dẫn và hồ sơ theo qui định

*** Biện pháp**

a. Đối với cấp tiểu học

- Được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, nghiên cứu về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

- Tổ chức Hội thi “Rung chuông vàng” toàn trường nhằm tạo sân chơi bổ ích, giúp học sinh có môi trường giao tiếp và ôn tập, củng cố kiến thức, vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống thực tiễn, trong đó chú trọng chọn và bồi dưỡng học sinh năng khiếu khối 4,5 tham gia cấp huyện.

a. Đối với cấp THCS

- Đánh giá học sinh THCS theo đúng các Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT;

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Tổ chức xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số.

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 241/PGDĐT-THCS ngày 22/9/2022.

- Đối với phân môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

- Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TTBGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này. (Phụ lục 1- Chỉ tiêu chất lượng GD)

4.1. Đánh giá thường xuyên

4.1.1. Cấp Tiểu học:

* Đánh giá thường xuyên về nội dung học tập các môn học, hoạt động giáo dục

Giáo viên sử dụng linh hoạt, phù hợp các phương pháp đánh giá, nhưng chủ yếu thông qua lời nói chỉ ra cho học sinh biết được chỗ đúng, chưa đúng và cách sửa chữa; viết nhận xét vào vở hoặc sản phẩm học tập của học sinh khi cần thiết, có biện pháp cụ thể giúp đỡ kịp thời.

Học sinh tự nhận xét và tham gia nhận xét sản phẩm học tập của bạn, nhóm bạn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập để học và làm tốt hơn.

Cha mẹ học sinh trao đổi với giáo viên về các nhận xét, đánh giá học sinh bằng các hình thức phù hợp và phối hợp với giáo viên động viên, giúp đỡ học sinh học tập, rèn luyện.

* Đánh giá thường xuyên về sự hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực

Giáo viên sử dụng linh hoạt, phù hợp các phương pháp đánh giá; căn cứ vào những biểu hiện về nhận thức, hành vi, thái độ của học sinh; đối chiếu với yêu cầu cần đạt của từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học để nhận xét và có biện pháp giúp đỡ kịp thời.

Học sinh được tự nhận xét và được tham gia nhận xét bạn, nhóm bạn về những biểu hiện của từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi để hoàn thiện bản thân.

a) Kiểm tra, đánh giá thường xuyên:

- Môn học có từ 35 tiết /năm học: 2 ĐĐGtx;
- Môn học có từ trên 35 tiết đến 70 tiết/năm học: 3 ĐĐGtx;
- Môn học có từ trên 70 tiết/năm học: 4 ĐĐGtx.

b) Kiểm tra, đánh giá định kì:

Trong mỗi học kì, một môn học có 01 (một) ĐĐGgk và 01 (một) ĐĐGck

c. Thời gian làm bài kiểm tra định kỳ .

- Đối với môn học có từ 70 tiết/ năm học trở xuống: 45 phút
- Đối với môn học có trên 70 tiết/ năm học : 60 phút đến 90 phút
- Đánh giá bằng nhận xét các môn: GDTC; Nghệ thuật; Nội dung giáo dục địa phương; HĐTN-HN Đạt, Chưa đạt, Đánh giá thường xuyên: mỗi học kỳ chọn 02 (hai) lần

d, Thời điểm kiểm tra định kì:

- Kiểm tra giữa HKI vào tuần 8,9, giữa HKII tuần 26,27
- Kiểm tra cuối học kỳ: Thực hiện theo Công văn hướng dẫn của cấp trên.

4.2. Đánh giá định kì

4.2.1. Cấp Tiểu học

* Đánh giá định kỳ về nội dung học tập các môn học, hoạt động giáo dục:

a) Vào giữa học kỳ I, cuối học kỳ I, giữa học kỳ II và cuối năm học, giáo viên dạy môn học căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên và yêu cầu cần đạt, biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục để đánh giá học sinh đối với từng môn học, hoạt động giáo dục theo các mức sau: Hoàn thành tốt, Hoàn thành, Chưa hoàn thành.

b) Vào cuối học kỳ I và cuối năm học, đối với các môn học bắt buộc: Tiếng Việt, Toán, Ngoại ngữ 1, Lịch sử và Địa lý, Khoa học, Tin học và Công nghệ có bài kiểm tra định kỳ;

- Đối với lớp 4, lớp 5, có thêm bài kiểm tra định kỳ môn Tiếng Việt, môn Toán vào giữa học kỳ I và giữa học kỳ II.

c) Đề kiểm tra định kỳ phù hợp với yêu cầu cần đạt và các biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức như sau:

- Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập;

- Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự;

- Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phân hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống.

d) Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang điểm 10, không cho điểm thập phân và được trả lại cho học sinh. Điểm của bài kiểm tra định kỳ không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác. Nếu kết quả bài kiểm tra cuối học kỳ I và cuối năm học bất thường so với đánh giá thường xuyên, giáo viên đề xuất với nhà trường có thể cho học sinh làm bài kiểm tra khác để đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh.

* Đánh giá định kỳ về sự hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực:

Vào giữa học kỳ I, cuối học kỳ I, giữa học kỳ II và cuối năm học, giáo viên chủ nhiệm phối hợp với các giáo viên dạy cùng lớp, thông qua các nhận xét, các biểu hiện

trong quá trình đánh giá thường xuyên về sự hình thành và phát triển từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi của mỗi học sinh, đánh giá theo các mức sau: Tốt, Đạt, Cần cố gắng.

4.2.2. Cấp THCS

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kì theo đúng hướng dẫn trong Chương II của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Nội dung kiểm tra của các môn phải đảm bảo phù hợp với yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo từng môn học.

- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh THCS theo quy định, đảm bảo tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông

- Trường sẽ ra đề kiểm tra chung cho các môn học khối lớp 6, 7, 8, 9 theo hình thức và cấu trúc được quy định và được phê duyệt của lãnh đạo nhà trường.

- Đề kiểm tra gồm có đầy đủ: ma trận; đề kiểm tra; bản đặc tả; hướng dẫn chấm (đề kiểm tra phải đúng với mẫu đã thống nhất).

- Giáo viên ra đề xong tự in đủ bộ đề có đầy đủ chữ kí, họ tên và nộp về tổ trưởng chuyên môn, tổ chuyên môn họp xét duyệt đề, tổ trưởng chuyên môn kí duyệt và nộp về trường theo đúng thời gian quy định bao gồm đề và biên bản duyệt đề.

a. Kiểm tra giữa kì

a.1. Cấp Tiểu học:

+ Kiểm tra giữa kỳ I: Tuần 09

+ Kiểm tra giữa kỳ II: Tuần 27

a.2. Cấp THCS:

+ Kiểm tra giữa kỳ I: Kiểm tra trong tuần 8,9.

+ Kiểm tra giữa kỳ II: Kiểm tra trong tuần 26,27

b. Kiểm tra cuối kỳ

+ Kiểm tra cuối kỳ I: theo kế hoạch Phòng Giáo dục.

+ Kiểm tra cuối kỳ II: theo kế hoạch Phòng giáo dục.

5. Tăng cường quản lý, sử dụng các thiết bị dạy học

Trang bị đảm bảo tài liệu, thiết bị cần thiết phục vụ công tác dạy học tại trường
Phối hợp cùng giáo viên bộ môn lên kế hoạch mượn và phục vụ mượn đồ dùng dạy học.

Sửa chữa, mua sắm bổ sung kịp thời thiết bị còn thiếu

Thường xuyên kiểm tra hoạt động của đồ dùng dạy học để phát hiện hư hỏng; vệ sinh, sắp xếp thiết bị đảm bảo dễ quản lý, dễ tìm, dễ sử dụng.

Lập kế hoạch phục vụ đồ dùng cho từng tuần và theo dõi mượn đồ dùng của giáo viên.

Thực hiện kiểm kê, báo cáo kịp thời.

* Biện pháp

- Tham mưu UBND xã Đại Tân, Phòng GDĐT trình các cấp có thẩm quyền thực hiện có hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025.

- Tham mưu hỗ trợ và bố trí kinh phí để thực hiện mua sắm thiết bị dạy học đảm bảo thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT.

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định (Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018; Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020; Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020.).

6. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà

a. Bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu.

Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu ngay từ đầu năm học, tổ chức đăng kí và chỉ tiêu thi đua ở tất cả các bộ môn ngay từ đầu năm học, theo dõi, đôn đốc, giám sát trong quá trình bồi dưỡng đạt chất lượng cao nhất

b. Phụ đạo học sinh yếu, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà

Phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường tổ chức phụ đạo học sinh ngay từ đầu năm học (tập trung ở học sinh khối 9) nhằm nâng cao tỉ lệ học sinh thi tuyển vào lớp 10 cho năm học đến.

Kịp thời theo dõi, nắm bắt học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện, học sinh khuyết tật... để có biện pháp phối hợp giáo dục ngay từ đầu năm học. (*phụ lục 1 – chỉ tiêu chất lượng giáo dục*)

7. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát huy công tác tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10.

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

8. Tổ chức các hội thi, cuộc thi

a. Đối với giáo viên

- Ít nhất 50% giáo viên tham gia dự thi và được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp trường ở 2 cấp học.

- Tổ chức hội thi GVĐG cấp trường và tham gia đầy đủ các môn thi GVĐG cấp huyện, tỉnh. Trong đó đối với GVĐG cấp THCS gồm (Hoá học, GDCD, Thể dục, Mỹ Thuật).

*** Biện pháp**

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định (Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và thông tư 32/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học), đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với điều kiện của nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo nhà trường được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; được chủ động liên kết với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật; được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật. (Phụ lục 2 - *Chỉ tiêu hoạt động của GV*)

b. Đối với học sinh

- Tổ chức Hội khoẻ phù đồng toàn trường, chọn vận động viên tham gia cấp huyện.

- Tổ chức giới thiệu sách 1 lần/học kì, tổ chức tốt ngày sách Việt Nam

- Tổ chức rung chuông vàng toàn trường cấp tiểu học; Tham gia “Giao lưu học sinh năng khiếu khối 4,5” cấp huyện.

- Tổ chức trưng bày sản phẩm Stem cấp trường và tham gia hội thi Stem cấp huyện cấp THCS

- Tổ chức cấp trường tham gia hội thi “Văn học- học văn” cấp THCS

- Tổ chức khảo sát học sinh giỏi cấp THCS.

- Tổ chức hội thi “Tài năng Tiếng anh” cấp trường, chọn đội tuyển tham gia cấp huyện. (*phụ lục 1 – chỉ tiêu chất lượng giáo dục*)

9. Tổ chức các hoạt động của đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

9.1. Công đoàn trường

Căn cứ kế hoạch hoạt động của công đoàn Ngành và kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động công đoàn phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

Phối hợp, đề xuất với Hiệu trưởng nội dung, tiêu chí đảm bảo cho việc thực hiện thành công kế hoạch giáo dục và động viên khen thưởng các tập thể, các nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Vận động công đoàn viên nhà trường tham gia tích cực và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

9.2. Tổ chức Đoàn thanh niên

Phối hợp, đề xuất với Hiệu trưởng nhà trường các nội dung, tiêu chí đảm bảo cho việc thực hiện thành công kế hoạch giáo dục và động viên khen thưởng các tập thể, các nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Vận động đoàn viên giáo viên, học sinh nhà trường tham gia tích cực và hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập, rèn luyện.

10. Công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

*** Chỉ tiêu**

- Thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia – kiểm định chất lượng năm học 2024 – 2025.

- Thực hiện phân công thập thu minh chứng và viết báo cáo cải tiến trong năm học 2024- 2025 để đảm bảo việc tự đánh giá ngoài KĐCL và trường chuẩn quốc gia đúng thời điểm.

- Làm mới mái che dãy nhà công vụ (CS1), bể nước và giếng nước, hệ thống thoát nước, tường rào (cơ sở 2).

- Xây mới 10 phòng chức năng, phòng bộ môn, thực hành (CS1)
- Làm mới nhà xe học sinh tiểu học và nhà xe phụ học sinh THCS

*** Biện pháp**

- Tiếp tục đánh giá lại thực trạng đơn vị để xác định rõ các mặt mạnh, mặt yếu cần tập trung giải quyết.

- Xây dựng kế hoạch cải tiến trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng tổ chức, cá nhân để thực hiện.

- Tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, sửa chữa bổ sung cơ sở vật chất nhà trường, nâng cao cả về số lượng và chất lượng nhà trường nhằm giữ vững công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tham mưu với UBND xã để bố trí ngân sách của địa phương cho giáo dục;

- Thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo cấp học theo quy định của Bộ GDĐT.

- Đề xuất các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu người học với các cấp lãnh đạo để có chủ trương thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật.

(Đính kèm Kế hoạch cải tiến chất lượng TCQG-KĐCL)

11. Công tác Phổ cập giáo dục

*** Chỉ tiêu**

- Hạn chế thấp nhất tình trạng học sinh bỏ học
- Huy động 100% trẻ em trong độ tuổi ra lớp
- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học
- 100% học sinh tốt nghiệp THCS
- Xã Đại Tân tiếp tục được kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGDTH mức 3, xóa mù chữ mức 2

*** Biện pháp**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, xóa mù chữ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

- Phối hợp với trường mẫu giáo Đại Tân tham mưu địa phương quan tâm việc củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD, XMC, đội ngũ cán bộ, giáo viên chuyên trách PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD; thực hiện tốt việc quản lý PCGDTH, XMC theo hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD, XMC của Bộ GDĐT và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

12. Công tác GDQP-AN

Thực hiện Thông tư số 01/2017/TT-BGD ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn giáo dục Quốc phòng và An ninh;

Lồng ghép giáo dục Quốc phòng an ninh thông qua nội dung các môn học: Ngữ văn, Địa lý, GDCD, Âm nhạc và Mỹ thuật, Hoạt động trải nghiệm, giáo dục địa phương,

hoạt động ngoài giờ lên lớp; tập trung vào tinh thần đoàn kết, yêu nước của các thế hệ người Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kỳ cách mạng; bước đầu hiểu biết về phòng chống cháy nổ, an toàn các nhân; pháp luật Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; quyền lợi, trách nhiệm của công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

(Đính kèm Kế hoạch Giáo dục Quốc phòng và An ninh)

13. Công tác phòng chống tham nhũng

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường về việc tích cực ngăn chặn, đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong lĩnh vực giáo dục; góp phần xây dựng nhà trường trong sạch, vững mạnh.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng; củng cố lòng tin của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và nhân dân trong các hoạt động của nhà trường.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ giáo dục, ngăn ngừa việc lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi. Từng bước nâng cao hiệu quả của công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm. Ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, lãng phí.

- Duy trì công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, một cách thường xuyên, liên tục; có biện pháp chặt chẽ, không để sơ hở trong công tác quản lý, điều hành và thực thi nhiệm vụ.

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chiến lược, chính sách, pháp luật, tài liệu về phòng chống tham nhũng nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực, thống nhất, có hiệu quả từ nhận thức đến hành động của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện.

(Đính kèm Kế hoạch Phòng chống tham nhũng)

14. Công tác kiểm tra nội bộ.

* Chỉ tiêu

- 100% giáo viên được kiểm tra chuyên đề, dự giờ đánh giá tiết dạy

- 100% các tổ chuyên môn được kiểm tra, đánh giá

- 30%-50% giáo viên được kiểm tra hoạt động sư phạm

- HT, PHT dự giờ ít nhất 25% số GV/năm học.

- Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn dự giờ GV trong tổ ít nhất 2 tiết/GV/năm học.

* Giải pháp.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 40/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 (TT40) của Bộ GDĐT về quy chế tổ chức và hoạt động trường TH, THCS, THPT và phổ thông có nhiều cấp học loại hình tự thực, Công văn số của Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng GDĐT về hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học. Đánh giá toàn diện hoạt động của các bộ phận, tình hình giảng dạy, cũng như hồ sơ sổ sách, kế hoạch, chương trình, nội dung, phương pháp giảng dạy, quy chế chuyên môn của giáo viên. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, đảm bảo chất lượng giáo dục trong nhà trường. Củng cố công tác tổ chức và quản lý, thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế dân chủ trong trường học, phát hiện kịp thời những sai phạm, để chấn chỉnh kịp thời. Nâng cao nghiệp vụ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên trong trường, đáp ứng yêu cầu thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ năm học.

- Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

(Đính kèm Kế hoạch kiểm tra nội bộ)

15. Xây dựng trường học hạnh phúc

- Căn cứ vào các tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc tạo dựng và duy trì nhà trường mà ở đó học sinh và CB, GV, NV được yêu thương, được tôn trọng, được an toàn, được hiểu và được có giá trị; nói rộng hơn là phát triển môi trường nhà trường thân thiện, văn minh, cùng hợp tác vì sự phát triển bền vững trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, ngăn ngừa và đấu tranh với các hành vi thiếu chuẩn mực đạo đức hoặc các hành vi làm tổn thương đến danh dự, nhân phẩm đội ngũ CB, GV, NV, học sinh.

- Góp phần tạo sự chuyển biến căn bản trong nhận thức và hành động về đạo đức, năng lực ứng xử sự phạm của đội ngũ CB, GV, NV và học sinh, hướng tới xây dựng trường học hạnh phúc không chỉ là nơi cung cấp và đáp ứng các nhu cầu giáo dục mà phải là nơi tạo ra hạnh phúc góp phần tạo nên một xã hội hạnh phúc để có thể tăng trưởng và phát triển bền vững.

(Đính kèm Kế hoạch Xây dựng trường học hạnh phúc)

16. Thực hiện công tác đổi mới quản lý giáo dục

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính theo quy định tại Công văn số 5453/BGDĐT-VP ngày 02/10/2014 của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục, Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống quốc dân;

- Triển khai Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo điều hành và triển khai Chính phủ điện tử theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý Nhà nước về giáo. Phát huy hiệu quả Website của nhà trường và các phần mềm, ứng dụng, các tiện ích của internet phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành.

a. Đảm bảo đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

- Tạo điều kiện để 1 GV THCS và 01 GV Tiểu học chưa đạt chuẩn được học tập, bồi dưỡng để đạt chuẩn.

- Ít nhất có 18 giáo viên tham gia hội thi GVĐG cấp trường và 04 GV đăng ký tham gia Hội thi GVĐG giỏi cấp huyện và được công nhận GVĐG.

- Đăng ký tạo tài khoản cho tất cả CBQL, GV của trường;

- 100% CBQL, GV tham gia tập huấn đảm bảo;

* Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch, tham mưu Phòng GDĐT tuyển dụng, bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả; đồng thời có biện pháp lâu dài để quy hoạch, tuyển dụng và bố trí đủ giáo viên dạy đúng và đủ các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện học sinh; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không đúng cơ cấu, không phù hợp với chuyên ngành đào tạo; ưu tiên biên chế để bố trí dạy học những môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Linh hoạt, bố trí, sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018. Tiến hành hợp đồng giáo viên, nhân viên theo Nghị quyết số 111/NQ-CP (theo chỉ tiêu biên chế được giao) để đảm bảo “có học sinh thì phải có giáo viên”.

- Chuẩn bị đội ngũ giáo viên Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ dạy học; rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Tiếng Anh, Tin học ở mỗi cấp học; xác định lộ trình cụ thể để bố trí đủ giáo viên giảng dạy.

- Tổ chức rà soát, tổng hợp và xây dựng kế hoạch theo lộ trình để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn trình độ theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ. Đặc biệt chú trọng giáo viên chưa đạt chuẩn đào tạo chuyên môn Đại học.

- Phối hợp với các cơ sở đào tạo để đào tạo, bồi dưỡng giáo viên bằng các hình thức khác nhau như: giáo viên dạy các môn học mới, đào tạo văn bằng 2, đào tạo liên thông, đào tạo theo địa chỉ, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp muốn trở thành giáo viên để đáp ứng kịp thời nhu cầu, nguồn tuyển dụng giáo viên theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tích cực tham mưu chính quyền địa phương ban hành cơ chế, chính sách đặc thù để quan tâm, chăm lo đội ngũ giáo viên tương xứng với vai trò và tầm quan trọng của giáo viên trong sự nghiệp giáo dục.

- Thực hiện tốt quy định của Bộ GDĐT về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học để tham gia bồi dưỡng cán bộ quản lý ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân, bộ môn, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

- Tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường đảm bảo theo Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT.

b. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

*** Chỉ tiêu**

- Bố trí đảm bảo 01 phòng học/1 lớp học, 02 phòng dạy Tiếng Anh, 01 phòng dạy Mỹ Thuật, 01 phòng dạy Âm nhạc, 01 phòng dạy tin (cấp tiểu học). Bố trí 01 phòng học/02 lớp, 01 phòng tin, 02 phòng thí nghiệm thực hành (cấp THCS) các phòng làm việc, các phòng chức năng khác theo quy định

- Trang bị đảm bảo tài liệu, thiết bị cần thiết phục vụ công tác dạy học tại trường

*** Biện pháp**

- Tham mưu UBND xã Đại Tân, Phòng GDĐT trình các cấp có thẩm quyền thực hiện có hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025.

- Tham mưu hỗ trợ và bố trí kinh phí để thực hiện mua sắm thiết bị dạy học đảm bảo thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT.

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình

giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định (Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018; Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020; Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020.).

17. Tăng cường xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

Đảm bảo cơ sở vật chất, nguồn lực tài chính, duy trì lực lượng giáo viên. Đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực đầu tư phát triển lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo quy định. Phát huy hiệu quả hoạt động Hội khuyến học các cấp và thu hút, huy động mọi nguồn lực tài chính. Phát huy tốt vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả.

Triển khai rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và xác định nhu cầu, đề xuất kinh phí để triển khai mua sắm bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu theo lộ trình triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

(Đính kèm Kế hoạch vận động tài trợ)

18. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục; thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Thực hiện các báo cáo, thống kê, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành vào cơ sở dữ liệu ngành; xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu. Triển khai xây dựng ứng dụng quản lý điều hành khai thác hiệu quả trực kết nối thông tin và cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành giáo dục.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; cập nhật, bổ sung và phát triển trang thông tin điện tử tại đơn vị nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập, thực hiện thông tin, công khai trong giáo dục theo quy định. Phối hợp xây dựng kho tài nguyên học liệu mở, hình thành mạng xã hội học tập trực tuyến miễn phí, phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh và nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

Tăng cường triển khai các ứng dụng, phần mềm giúp học sinh tự học tại nhà có sự hỗ trợ của giáo viên và nhà trường; tăng cường kiểm tra, đánh giá; thực hiện chữ ký số sử dụng hồ sơ điện tử; khai thác các hệ thống quản lý dạy học trực tuyến ngành giáo dục; hệ thống quản lý nội dung học tập để sử dụng hệ thống kho học liệu số. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học và kiểm tra đánh giá nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức dạy học trên lớp; phát huy hiệu quả mô hình dạy học kết hợp giữa dạy học trên lớp và dạy học trực tuyến; xây dựng và phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

(Đính kèm Kế hoạch ứng dụng CNTT)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm các thành viên

1.1. Đối với Hiệu trưởng

Ban hành quyết định thành lập các tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn.

Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong năm học: GVCN, công tác giảng dạy, công tác kiêm nhiệm...

Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ. Tổ chức các hoạt động, hội thi, hội giảng trong năm.

Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

1.2. Đối với Phó hiệu trưởng

Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm- hướng nghiệp, ngoài giờ lên lớp; xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém và các hoạt động khác có liên quan đến công tác giáo dục học sinh.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học. Tổ chức kiểm tra các hoạt động có liên quan đến chuyên môn.

1.3. Tổ trưởng chuyên môn

Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn.

Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, duyệt và trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

Đổi mới sinh hoạt chuyên môn nghiên cứu bài; phân công các thành viên trong tổ xây dựng chủ đề dạy học, xây dựng học liệu hướng dẫn tự học cho học sinh.

1.4. Đối với Tổng phụ trách Đội

Tham mưu với hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Xây dựng kế hoạch chào cờ, tham mưu hiệu trưởng về việc phân công các thành viên chuẩn bị nội dung tổ chức hoạt động.

Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp quy mô toàn trường. Quản lý nề nếp, quản lý đội cờ đỏ nhà trường.

Phụ trách công tác thi đua học sinh, xây dựng tiêu chí thi đua học sinh.

Thay đổi hình thức tuyên truyền, giáo dục tư tưởng đạo đức cho học sinh bằng hình thức, giới thiệu sách hay, câu chuyện đẹp, tấm gương tốt trên website nhà trường. Tuyên truyền vận động học sinh tham gia các cuộc thi tìm hiểu về lịch sử, biển – đảo, an toàn giao thông...

1.5. Đối với giáo viên

Nghiên cứu kỹ, nắm bắt CT GDPT 2018, chương trình giáo dục hiện hành và xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn.

Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh. Xây dựng kế hoạch bài dạy theo chủ đề phù hợp với giai đoạn dạy học trực tuyến (nếu có).

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học)

Phối hợp với nhà trường, Liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

1.6. Đối với nhân viên.

Tham mưu hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo CTGDPT.

Xây dựng kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị.

Tổ chức giới thiệu sách, thiết bị. Khuyến khích học sinh thường xuyên đọc sách, giáo viên thường xuyên sử dụng có hiệu quả thiết bị và đồ dùng dạy học. Trong giai đoạn dạy học trực tuyến, tăng cường giới thiệu sách trên Website.

Tham mưu tổ chức ngày hội đọc sách, hội thi kể chuyện theo sách; tham mưu hội thi làm đồ dùng dạy học.

2. Công tác phối hợp các bên liên quan

Nhà trường chủ động tham mưu chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

Phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng.

Lãnh đạo nhà trường thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.

Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, lãnh đạo nhà trường.

4. Chế độ thông, tin báo cáo

Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để Hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo PGDĐT (để bc);
- Lãnh đạo UBND xã (để bc);
- CBGV-NV (th. Hiện);
- Ban CMHS nhà trường (p.hợp);
- Website nhà trường;

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Tuấn

PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỞNG

Chủ tịch Hội đồng


Hiệu trưởng
Nguyễn Văn Tuấn

LỊCH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM
THEO KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2024-2025
 (Kèm theo kế hoạch số 55/KH-TH&THCSĐT ngày 30/8/2024)

TT	Tên hoạt động	Nội dung	Cấp tham gia- tổ chức	Thời gian
1	Chuẩn bị năm học mới	Thực hiện kế hoạch mua sắm, sửa chữa, trang trí... chuẩn bị cho năm học mới	HĐ	1-30/8/2024
		Thực hiện thập thu minh chứng TCQG-KĐCL và viết báo cáo cải tiến năm 2023-2024	Theo QĐ	1-12/8/2024
		Xây dựng KHGD tổ CM, nhà trường, dự thảo các nội dung phục vụ cho hội nghị VC năm học mới Tiếp tục công tác tuyển sinh, chuyển đến- đi, báo cáo và công tác nhân sự cho năm học mới		
		Tham gia tập huấn chuyên môn, học chính trị hè 2024	Theo KH	15-16/8/2024
2	Tập huấn GV dạy học lớp 5,9 (Chương trình GDPT 2018)	- Tập huấn triển khai dạy học lớp 5,9 cho CBQL, GV.	TH-THCS	26-29/8/2024
3	Hội nghị VC-ĐVCD	- Theo KH	HĐ	14/9/2024
4	Kiểm tra nội bộ	- Theo KH	Ban KTNB	9/2024 -5/2025
5	Công tác PCGD năm 2024	- Điều tra, cập nhật, xử lý số liệu và kiểm tra công tác PCGD 2024	Ban PCGD	9/2024 - 11/2024
		- UBND tỉnh kiểm tra công tác PCGD năm 2024		12/2024
6	Tập huấn CT GDPT 2018	- Mô đun 6,7,8: cho CBQL-GVCC và CBQL, GV	- CBQL, GV	10/2024 - 12/2024
7	Sinh hoạt chuyên môn cấp cụm, huyện	Tổ chức, tham gia sinh hoạt chuyên môn cấp cụm, huyện theo KH của PGD	TH-THCS	10/2024 - 4/2025
8	Các cuộc thi cấp huyện dành cho học sinh	- Tham gia thi HSG 9 cấp huyện năm học 2024-2025	- Theo KH	10/2024
		- Kỳ thi HSG lớp 9 cấp tỉnh		4/2025
		- Khảo sát HSG lớp 6, 7, 8 cấp huyện	- Theo KH	4/2025
		- Tham gia RCV cấp TH	- Theo KH	4/2025
		- Cuộc thi Trưng bày sản phẩm dạy học STEM cấp huyện	- Theo KH	02/2025
		- Trưng bày Triển lãm sản phẩm dạy học STEM cấp tỉnh	- Theo KH	5/2025
9	Bồi dưỡng HSG 9 cấp huyện	- Tham gia bồi dưỡng HSG 9 dự thi Kỳ thi HSG lớp 9 cấp tỉnh	- Theo KH PGD	11/2024 – 4/2025
10	Kiểm tra giữa/ cuối học kì	- Kiểm tra giữa học kì I; II (theo biên chế các tuần)	-TH-THCS	
		- Kiểm tra cuối học kì I(theo biên chế các tuần)	- TH-THCS	30/12/2024- 11/01/2025
		- Kiểm tra cuối học kì II(theo biên	- TH-THCS	28/4/2025-

		chế các tuần)		11/5/2025
		Tổ chức hội thi GVDG cấp trường	-TH-THCS	11/2024
11	Tham gia Hội thi GV	- Tham gia Hội thi GV dạy giỏi cấp huyện THCS	- Theo KH	11,12/2024
		- Tham gia Hội thi GV dạy giỏi cấp huyện TH	- Theo KH	11,12/2024
		Dự thi Hội thi GV dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2024-2025	- Theo KH	2/2025
		- Dự thi Hội thi GV dạy giỏi cấp tỉnh (theo KH của Sở GDĐT)	- Theo QĐ	02/5
12	Kiểm tra cuối HK	Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì cuối học kì I	- TH&THCS	
		Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì cuối học kì II		28/4/2025-11/5/2025
13	Xét tốt nghiệp THCS	- Tổ chức xét HTCTTH và công nhận TN-THCS cho HS lớp 9	- Theo KH	Dự kiến trước ngày 20/5/2025
14	Tuyển sinh lớp 10	- Tham gia dự thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT	-Theo KH	6/2025
15	Ôn tập, kiểm tra lại và xét lên lớp	- Tổ chức ôn tập, kiểm tra lại và xét lên lớp	TH&THCS	Dự kiến trước ngày 06/8/2025
18	Học kỳ hè	- Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.	TH&THCS	7/2025 - 8/2025

Phụ lục:

Biên chế các tuần thực học
(Kèm theo kế hoạch số 55/KH-TH&THCSĐT ngày 30/8/2024)

Tháng	Tuần	Từ ngày	đến ngày	Các hoạt động trọng tâm	Ghi chú
9	1	05/09/2024	14/09/2024	Khai giảng, Thực hiện chương trình theo kế hoạch (Tuần 1)	
	2	16/09/2024	21/09/2024		
	3	23/09/2024	28/09/2024		
	4	30/09/2024	05/10/2024		
10	5	07/10/2024	12/10/2024		
	6	14/10/2024	19/10/2024		
	7	21/10/2024	26/10/2024		
	8	28/10/2024	02/11/2024	Kiểm tra giữa kì I cấp THCS	
11	9	04/11/2024	09/11/2024	-Kiểm tra giữa kì I cấp THCS -Kiểm tra GKI (lớp 4, lớp5)	
	10	11/11/2024	16/11/2024		
	11	18/11/2024	23/11/2024		
	12	25/11/2024	30/11/2024		
12	13	02/12/2024	07/12/2024		
	14	09/12/2024	14/12/2024		
	15	16/12/2024	21/12/2024		
	16	23/12/2024	28/12/2024		
	17	30/12/2024	04/01/2025		
1	18	06/01/2025	11/01/2025	Kiểm tra cuối HKI	
	18b	13/01/2025	18/01/2025	Hoàn thành chương trình HKI	
Thực hiện chương trình học kỳ II: Từ ngày 20/01/2025 đến ngày 28/5/2025					
1	19	20/01/2025	25/01/2025		
Nghỉ Tết Nguyên đán Ất Tỵ: 27/01-01/02 (Dự kiến)					
2	20	03/02/2025	08/02/2025		
	21	10/02/2025	15/02/2025		
	22	17/02/2025	22/02/2025		
	23	24/02/2025	01/03/2025		
3	24	03/03/2025	08/03/2025		
	25	10/03/2025	15/03/2025		
	26	17/03/2025	22/03/2025		
	27	24/03/2025	29/03/2025	Kiểm tra GKII (lớp 4, lớp5)	
	28	31/03/2025	05/04/2025	Kiểm tra giữa kì II cấp THCS	
4	29	07/04/2025	12/04/2025	Kiểm tra giữa kì II cấp THCS	
	30	14/04/2025	19/04/2025		
	31	21/04/2025	26/04/2025		
	32	28/04/2025	03/05/2025		

5	33	05/05/2025	10/05/2025		
	34	12/05/2025	17/05/2025	Kiểm tra cuối năm (TH)	
	35	19/05/2025	24/05/2025		
	35b	26/05/2025	31/05/2025	Hoàn thành chương trình HKII Xét hoàn thành chương trình lớp học và TNTHCS	